

Thăm tử code

code 1	<pre>1 def tinh_tong(a, b): 2 tong = a + b 3 print("Tong la:", tong) 4 tinh_tong(5, 8)</pre>
code 2	<pre>1 def tinh_tong(): 2 a=5 3 b=8 4 return 5+8 5 print("Tong la :", tinh_tong())</pre>

1/ Output của 2 đoạn code:

- ☐ Giống nhau ☐ Khác nhau

2/ Đoạn mã nào có từ khoá return

- ☐ code 1 ☐ code 2

3a/ Từ khoá def ở 2 đoạn code có ý nghĩa gì?

3b/ Nếu xoá từ khoá def ở cả 2 đoạn code thì sao?

4/ Từ khoá return có ý nghĩa gì?

5/ dòng 5 code 2 viết giống dòng 4 code 1 thì sao?

6/ Phía sau từ khoá def bao gồm những gì?

7/ Tên hàm nào dưới đây làm chương trình lỗi

- ☐ 1tinh_tong ☐ tinhtong ☐ tinh()tong
☐ tinh-tong ☐ TinhTong ☐ print

8/ Các câu lệnh mô tả bên trong hàm phải:

9/ Chọn các yếu tố bắt buộc phải có khi viết hàm

- ☐ tên hàm ☐ từ khoá return ☐ từ khoá def
- ☐ câu lệnh bên trong hàm ☐ tham số
- ☐ dấu ":" ☐ dấu "()"

10/ Sắp xếp các từ dưới đây một cách hợp lý để có cú pháp tạo hàm có tham số và giá trị trả về

def <tên hàm> <giá trị trả về>

: <khối lệnh> return (<tham số>)

CÚ PHÁP TẠO HÀM

The diagram illustrates the structure of a function definition. The top row represents the function signature: a small square for the keyword 'def', a medium rectangle for the function name, a long rectangle for the parameters in parentheses, and a small vertical rectangle for the return type. The large rectangle in the middle represents the function body. The two medium rectangles at the bottom represent the 'return' statement and its associated value.